**Mẫu số 01c**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ/UBND TỈNH, THÀNH PHỐ:... **TÊN CƠ QUAN LẬP PHƯƠNG ÁN:... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT****(ÁP DỤNG CHO CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN LẬP PHƯƠNG ÁN)**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

Căn cứ văn bản giao việc lập phương án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP1;

Căn cứ văn bản đề nghị của cơ quan tổng hợp phương án (kèm Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị);

………………….(2) lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất như sau:

**Phần I: Nhà, đất và công trình khác gắn liền với đất**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị/địa chỉ nhà, đất** | **Nhà, đất (m2)** | | | | **Công trình khác gắn liền với đất** | **Hồ sơ pháp lý** | **Mục đích sử dụng** | **Hiện trạng sử dụng** | **Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất** | | **Ghi chú** |
| **Diện tích đất** | **Diện tích xây dựng nhà** | **Diện tích sàn xây dựng nhà** | **Diện tích sàn sử dụng nhà** | **Phương án đề xuất** | **Cơ sở đề xuất phương án** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) |
| **I** | **Đơn vị A** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Cơ sở 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Cơ sở 2... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Đơn vị B** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Cơ sở 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Cơ sở 2... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*\* Hướng dẫn các chỉ tiêu:*

- Các cột (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9) và (10): Kê khai thông tin tương tự như Mẫu số 01b.

- Cột (11) Phương án đề xuất của cơ quan lập phương án: Ghi phương án đề xuất của cơ quan lập phương án.

- Cột (12) Cơ sở đề xuất phương án: Căn cứ quy định, điều kiện áp dụng của từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 2 Điều 13, khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 16 Nghị định để thuyết minh cụ thể cơ sở đề xuất phương án.

**Phần II: Tài sản khác:**Biểu số liệu này chỉ được lập trong trường hợp tại Báo cáo tổng hợp Mẫu 01b có các tài sản khác “điều chuyển”, “chuyển giao” cùng với nhà, đất.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục tài sản** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Tình trạng sử dụng** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| **I** | **Đơn vị A/Cơ sở nhà, đất....** |  |  |  |  |
| 1 | Tài sản A | Cái/chiếc |  |  |  |
| 2 | Tài sản B... | Cái/chiếc |  |  |  |
| **II** | **Đơn vị B/Cơ sở nhà, đất....** |  |  |  |  |
| 1 | Tài sản A | Cái/chiếc |  |  |  |
| 2 | Tài sản B... | Cái/chiếc |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *…., ngày….tháng….năm….* **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* |